

BÁO CÁO**Tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2017;
nhiệm vụ và giải pháp năm 2018***Phần thứ nhất***TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2017**

Thực hiện nhiệm vụ năm 2017, về cơ bản có nhiều thuận lợi nhưng cũng có không ít khó khăn, thách thức: dịch bệnh trên cây trồng diễn biến phức tạp, giá cả một số mặt hàng nông sản chủ lực không ổn định, thị trường tiêu thụ khó khăn; hiệu quả sản xuất kinh doanh thấp; khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp chưa mạnh; đời sống của một bộ phận nhân dân nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa vẫn còn khó khăn... Song với sự phấn đấu, nỗ lực của hệ thống chính trị, toàn quân, toàn dân nên kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng Đảng đạt được kết quả toàn diện trên các lĩnh vực.

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp**

- GRDP (theo giá 2010) ước đạt 48.532 tỷ đồng, tăng 8,16% (*NQ tăng ít nhất 8%*); trong đó: lĩnh vực nông- lâm- thủy sản đạt 21.138 tỷ đồng, tăng 4,32% (*NQ tăng 5,5 - 6%*); công nghiệp - xây dựng đạt 8.490 tỷ đồng, tăng 10,23% (*NQ tăng 8,5 - 9%*); dịch vụ đạt 17.329 tỷ đồng, tăng 11,79% (*NQ tăng 11 - 11,5%*).

- Cơ cấu kinh tế: ngành nông- lâm- thủy sản chiếm tỷ lệ 46,8%, ngành công nghiệp - xây dựng chiếm tỷ lệ 17,6%, ngành dịch vụ chiếm tỷ lệ 35,6%.

- GRDP bình quân đầu người đạt 54,2 triệu đồng (*NQ: 54 - 54,5 triệu*).

- Tổng mức đầu tư xã hội ước đạt 23.500 tỷ đồng (*NQ: 23.000 - 23.500 tỷ đồng*), bằng 100% kế hoạch, tăng 2,2% so cùng kỳ, chiếm khoảng 33,2% GRDP.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 6.078 tỷ đồng (*NQ 5.797 tỷ đồng*), bằng 104,9% dự toán địa phương. Trong đó, thu từ thuế, phí và lệ phí 3.924 tỷ đồng (*NQ 3.810 tỷ đồng*), bằng 103% dự toán địa phương.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 552 triệu USD (*NQ: 550 triệu*), bằng 100,4% kế hoạch, tăng 22,7% so với năm 2016.

- Thu hút khách du lịch 5,9 triệu lượt khách (*NQ: 5,85 triệu lượt khách*), bằng 100,85% kế hoạch, tăng 8,7% so cùng kỳ; trong đó khách du lịch qua đăng ký lưu trú đạt 4 triệu lượt khách (*NQ: 3,9 triệu*), bằng 102,6% kế hoạch, tăng 10,3% so với cùng kỳ.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,15% (*NQ: 1,18%*); quy mô dân số khoảng 1.300 ngàn người (*NQ: 1.305 ngàn người*).

- Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm 1,3% (*NQ: giảm 1,0 - 1,5%*); trong đó: tỷ lệ hộ nghèo là đồng bào dân tộc giảm 2,5% (*NQ: giảm từ 2 - 3%*).

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 53% (NQ: 51 - 53%).
- Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế 92,5% (NQ: 80%); có 7,1 bác sỹ/1 vạn dân (NQ có 7,1 bác sỹ). Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 77,8% (NQ: 77,8%).
- Tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị là 80% (NQ: 78%).
- Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 69% (NQ: 68%). Tỷ lệ rác thải đô thị được thu gom và xử lý đạt 87% (NQ: 86%). Tỷ lệ che phủ rừng đạt 53,6% (NQ: 53,9%).
- Có 72 xã cơ bản đạt 19 tiêu chí về nông thôn mới (NQ: 70 xã).

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trên các ngành, lĩnh vực

a) Nông - lâm nghiệp

- Thực hiện cơ cấu lại nông nghiệp; năng suất, sản lượng nông sản tăng so cùng kỳ; chương trình nông nghiệp công nghệ cao tiếp tục phát triển, diện tích, năng suất, chất lượng tăng lên đáng kể; nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao được nhân rộng; tổng diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao 51.799 ha, chiếm 20% tổng diện tích đất nông nghiệp. Nhiều mô hình liên kết sản xuất đạt kết quả tích cực; số hộ nông dân liên kết với doanh nghiệp tăng hơn so với năm 2016, góp phần thúc đẩy nông nghiệp phát triển toàn diện và bền vững; Một số mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã kết hợp hình thành loại hình du lịch nông nghiệp thu hút được sự quan tâm của du khách. Chăn nuôi phát triển ổn định¹; công tác phòng, chống dịch bệnh được chú trọng, không có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra.

- Sản xuất lâm nghiệp tập trung chủ yếu vào công tác trồng rừng tập trung, trồng cây phân tán, giao khoán quản lý bảo vệ rừng². Thực hiện chủ trương của Thủ tướng Chính phủ về đóng cửa rừng tự nhiên nên hoạt động khai thác lâm sản chủ yếu khai thác rừng trồng và thực hiện một số giải pháp khai thác tận thu, tận dụng lâm sản tại các dự án đã được chuyển mục đích sử dụng rừng trước đây; tổng khối lượng lâm sản do các đơn vị khai thác đạt 56.153 m³ gỗ tròn các loại, tăng 1,1% so với cùng kỳ. Triển khai thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô theo kế hoạch, số vụ cháy rừng giảm mạnh so với cùng kỳ³.

b) Công nghiệp, xây dựng

- Sản xuất công nghiệp tiếp tục phát triển, chỉ số sản xuất toàn ngành tăng 10,7% so cùng kỳ; 07 dự án trong các khu công nghiệp đi vào hoạt động, góp phần tạo thêm sản phẩm cho ngành công nghiệp; một số doanh nghiệp đã tạo được thương hiệu sản phẩm tiêu thụ trong nước và xuất khẩu; từ đầu năm đến nay, do có lượng mưa lớn, các nhà máy thủy điện hoạt động hết công suất nên sản lượng điện sản xuất tăng cao. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tăng so với cùng kỳ, như: điện thương phẩm, điện sản xuất, quần áo may sẵn, gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ); chè nguyên chất, alumin, rau sấy khô, rau cấp đông, hạt điều chế biến, lụa tơ tằm các loại. Một số sản phẩm giảm so cùng kỳ như: sợi xe từ sợi tơ tằm; gỗ

¹ Tổng đàn gia súc 586.102 con, tăng 4,6% so với cùng kỳ. Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 2.743 ha, tương đương so với cùng kỳ; sản lượng thủy sản 9.951 tấn.

² Trồng rừng tập trung đạt 733,3 ha; giao khoán quản lý bảo vệ rừng với diện tích 391.117 ha.

³ Xảy ra 08 vụ cháy, giảm 26 vụ so với cùng kỳ, gây thiệt hại 25,44 ha, giảm 92,7 ha so cùng kỳ.

xẻ, thuốc viên, phân NPK.

- Ngành xây dựng tăng 9,46% so cùng kỳ; hoạt động đầu tư xây dựng từ các nguồn vốn trong nước, ngoài nước và của dân cư phát triển khá; nhiều dự án đầu tư ngoài ngân sách được các nhà đầu tư tích cực triển khai; hạ tầng đô thị từng bước được đầu tư đồng bộ. Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách đạt khá so kế hoạch; nhiều dự án công trình hoàn thành đưa vào sử dụng; các công trình trọng điểm quan tâm khởi động triển khai. Tổng vốn bố trí trực tiếp cho các dự án, công trình là 2.380,4 tỷ đồng, ước đến 31/12/2017 khối lượng thực hiện và giải ngân đạt 2.150,4 tỷ đồng bằng 90,3% kế hoạch.

c) Thương mại, dịch vụ, xuất - nhập khẩu

- Hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển, lượng hàng hóa phong phú, giá cả ổn định. Ước tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 40.471 tỷ đồng, bằng 101,2% kế hoạch, tăng 7,7% so với cùng kỳ. Lượng khách du lịch tăng nhanh, đặc biệt là khách quốc tế tăng mạnh⁴; ngày lưu trú bình quân là 2,1 ngày (đạt 84% kế hoạch năm); một số thị trường trọng điểm tăng nhanh như: Trung Quốc, Nga, Thái Lan, Hàn Quốc, Canada, Úc; toàn tỉnh hiện có 1.216 cơ sở lưu trú du lịch, với 18.424 phòng⁵.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 552 triệu USD, đạt 100,4% kế hoạch, tăng 22,7% so với cùng kỳ. Một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực như: Cà phê nhân (+55,3%), rau (+19,5%), hoa tươi các loại (+9,8%), hàng dệt may (+16,5%). Tổng kim ngạch nhập khẩu ước 181,8 triệu USD, tăng 32,6% so cùng kỳ; các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu như: nguyên liệu tơ tằm, củ giống, hoa giống, nông dược và máy móc thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

d) Phát triển kinh tế tập thể, hoạt động doanh nghiệp và thu hút đầu tư

- Kinh tế tập thể phát triển⁶; xuất hiện nhiều mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả, hình thành các hình thức liên kết, hợp tác trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Doanh thu bình quân đạt 6,8 tỷ đồng/hợp tác xã, lợi nhuận bình quân 80 triệu đồng/hợp tác xã; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên đạt khoảng 06 triệu đồng/tháng.

- Trong năm qua, tỉnh tiếp tục thực hiện nhiều cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp; vì vậy, số lượng doanh nghiệp đăng ký mới tăng cao so với cùng kỳ: có 1.050 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký 6.700 tỷ đồng; tăng 14,5% về số lượng doanh nghiệp và giảm 20,7% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ. Vốn đăng ký mới bình quân đạt 6,4 tỷ đồng/doanh nghiệp; Số đơn vị trực thuộc thành lập mới 406 đơn vị, tăng 36,7% so với cùng kỳ⁷.

⁴ Khách quốc tế 400 ngàn lượt, tăng 35,6%; khách nội địa 5,5 triệu lượt, tăng 7,6%.

⁵ Trong đó có 358 khách sạn từ 1-5 sao với 9.406 phòng bao gồm 26 khách sạn cao cấp từ 3-5 sao với 2.589 phòng. Riêng thành phố Đà Lạt có 967 cơ sở lưu trú du lịch, với tổng số 15.183 phòng, trong đó có 300 khách sạn từ 1-5 sao với 8.254 phòng và 24 khách sạn cao cấp từ 3-5 sao với 2.420 phòng.

⁶ Phát triển mới 58 hợp tác xã (tăng 163% so với kế hoạch, tăng 100% so với năm 2016), nâng tổng số hợp tác xã của toàn tỉnh lên 227 hợp tác xã với 80.748 thành viên. Phát triển mới 97 tổ hợp tác, nâng tổng số tổ hợp tác toàn tỉnh đạt 286 tổ hợp tác, với 5.877 thành viên. Ngoài ra, còn có 03 liên hiệp hợp tác xã với 17 thành viên.

⁷ Tổng số doanh nghiệp đến 31/12/2017 khoảng 7.250 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký khoảng 70 ngàn tỷ đồng, tăng 12,5% về số doanh nghiệp và 14,8% về vốn đăng ký so với đầu năm 2017.

- Thu hút đầu tư: có 47 dự án được cấp mới, với tổng vốn đăng ký 5.595 tỷ đồng, quy mô diện tích 510,2 ha, bằng 87% về số dự án, bằng 227,3% về vốn và bằng 93,8% về diện tích so với cùng kỳ⁸. Trong năm, có thêm 34 dự án đi vào hoạt động; thu hồi chấm dứt hoạt động 28 dự án, với tổng vốn đăng ký 2.130,7 tỷ đồng, quy mô diện tích 1.732ha. Đến nay, toàn tỉnh có 926 dự án còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký 128.132 tỷ đồng, quy mô diện tích 74.421ha.

đ) Thu, chi ngân sách và hoạt động tín dụng

- Thu ngân sách nhà nước ước đạt 6.078 tỷ đồng, bằng 104,9% dự toán địa phương; trong đó: thuế, phí, lệ phí ước đạt 3.924 tỷ, bằng 103% dự toán địa phương. Tổng thu ngân sách địa phương ước đạt 12.150 tỷ đồng, bằng 121% dự toán địa phương. Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 11.562 tỷ đồng, bằng 116% dự toán địa phương.

- Hoạt động tín dụng cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Số dư nguồn vốn huy động trên địa bàn tỉnh đạt 45.000 tỷ đồng, so với đầu năm tăng 18% (*trên 6.800 tỷ đồng*); dư nợ cho vay đạt khoảng 67.500 tỷ, so với đầu năm tăng 26% (*13.800 tỷ đồng*). Dư nợ xấu khoảng 400 tỷ đồng, tăng 22% (*trên 70 tỷ đồng*) so với đầu năm.

2. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

- Tập trung chỉ đạo phát triển văn hóa, con người Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết hội nghị Trung ương lần thứ 9 khóa XI; bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa truyền thống; thực hiện tốt công tác quản lý, tổ chức lễ hội. Tổ chức thành công nhiều hoạt động văn hóa nghệ thuật chào mừng các ngày lễ lớn và sự kiện của tỉnh; triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền các ngày lễ lớn, sự kiện, nhiệm vụ chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương. Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” thực hiện có hiệu quả; đến nay, toàn tỉnh có 88% hộ được công nhận danh hiệu gia đình văn hóa (*KH là 88%*); 61,5% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới (*KH là 59,8%*); tỷ lệ thôn đạt chuẩn văn hóa là 91% (*KH là 88%*). Tích cực tham gia, tổ chức các giải thể thao thành tích cao và đạt nhiều kết quả quan trọng⁹. Phong trào thể dục, thể thao quần chúng được duy trì và phát triển.

- Hoạt động giáo dục và đào tạo triển khai đúng kế hoạch và đạt kết quả tốt; cơ sở vật chất trường, lớp các ngành học, cấp học được củng cố, mở rộng; đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đảm bảo về số lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ¹⁰. Hoàn thành nhiệm vụ năm học 2016 - 2017 với chất lượng giáo dục các ngành học, bậc học được nâng lên; kết quả học sinh tham gia các kỳ thi quốc tế, quốc gia, cấp tỉnh tăng cả về số lượng và chất lượng giải¹¹; tổ chức thành công kỳ thi THPT quốc

⁸ Trong đó: 07 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư đăng ký là 1.331 tỷ đồng, quy mô diện tích 40,2 ha; 40 dự án có vốn đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư đăng ký 4.264 tỷ đồng, quy mô diện tích 475 ha.

⁹ Phối hợp, đăng cai tổ chức 08 giải thể thao thành tích cao quốc gia, quốc tế mở rộng và giải Bóng đá hạng Nhì quốc gia mùa giải 2017; cử đoàn tham dự 57 giải thể thao khu vực, quốc gia và quốc tế, với 510 VĐV tham gia; toàn tỉnh đạt 172 huy chương (35 HCV, 52 HCB và 85 HCD), đạt 111% kế hoạch năm.

¹⁰ Năm học 2017-2018: Toàn tỉnh có 715 trường, tăng 03 trường so với năm học trước. Tổng số học sinh từ mầm non đến phổ thông 316.634 học sinh, tăng 5.882 học sinh so với năm học trước.

¹¹ Năm học 2016-2017, có 31/60 học sinh đạt giải học sinh giỏi quốc gia, (trong đó 03 giải nhì, 12 giải ba và 16 giải khuyến khích); so với năm học trước tăng 04 giải. Tham gia cuộc thi KHKT cấp quốc gia: có 9/9 dự án đều đạt giải, trong đó: 02 giải nhì, 02 giải ba, 09 giải lĩnh vực, 01 dự án được chọn tham dự cuộc thi KHKT quốc tế Intel

gia, kết quả tốt nghiệp THPT đạt 99,27% (tăng 4,78% so với năm học trước). Hoạt động cơ sở đào tạo nhìn chung ổn định; đến cuối năm 2017, ước đào tạo nghề cho 40.750 người, đạt 101,8% kế hoạch; tỷ lệ lao động qua đào tạo chung ước đạt 57%, trong đó lao động qua đào tạo có chứng chỉ ước đạt 43%.

- Ngành Y tế thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, phòng chống các bệnh xã hội và dịch bệnh nguy hiểm; triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Xây dựng thực hiện tốt đề án bệnh viện vệ tinh; đưa Bệnh viện Nhi vào hoạt động...; ứng dụng thành công nhiều kỹ thuật hiện đại trong chuẩn đoán và điều trị. Thực hiện đấu thầu mua thuốc tập trung, từng bước giảm giá thuốc. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và đạt được kết quả quan trọng¹².

- Các chương trình an sinh xã hội được quan tâm; tổ chức nhiều hoạt động đền ơn, đáp nghĩa thiết thực, có ý nghĩa giáo dục nhân văn sâu sắc nhân kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ; tích cực giải quyết hồ sơ tồn đọng, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người có công. Thực hiện đầy đủ chính sách bảo trợ xã hội, thực hiện tốt công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, công tác bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội. Giải quyết việc làm cho 29 ngàn người, đạt 100% kế hoạch, trong đó tạo việc làm mới cho 9 ngàn người; xuất khẩu lao động cho 600 người (đạt 100% KH).

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với hộ nghèo, cận nghèo, hộ đồng bào DTTS ở các xã, thôn nghèo; thực hiện tốt việc thanh toán giải ngân nguồn vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; đến nay, tỷ lệ giải ngân đạt 100% kế hoạch¹³. Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục triển khai toàn diện và đồng bộ; thực hiện và thanh toán giải ngân nguồn vốn Chương trình với tổng kinh phí 139,4 tỷ đồng (đạt 100% KH).

- Quan tâm chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp. Đến hết tháng 10/2017, có 998.675 người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, đạt 98,6% kế hoạch, tăng 106.469 người so với cùng kỳ; trong đó: có 997.188 người tham gia BHYT; có 82.390 người tham gia BHXH bắt buộc và 1.487 người tham gia BHXH tự nguyện.

3. Lĩnh vực an ninh chính trị, trật tự xã hội

- Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác quốc phòng địa phương; xây dựng lực lượng thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên; thực hiện tốt công tác huấn luyện, xây dựng quân đội chính quy, chấp hành kỷ luật; hoàn thành công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2017 đảm bảo 100% kế hoạch giao; chỉ đạo, tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh và các huyện: Bảo Lâm, Đạ Huoai, Cát Tiên đảm bảo an toàn, tiết kiệm, đạt mục đích, yêu cầu đề ra.

ISEF 2016 tại Hoa Kỳ, kết quả đạt giải ba. Tham gia cuộc thi tài năng tiếng anh cấp quốc gia đạt 06 giải, trong đó 01 giải nhất, 04 giải ba và 01 giải khuyến khích

¹² Tiến hành kiểm tra 15.514 cơ sở trong đó có 12.218 cơ sở đảm bảo điều kiện (chiếm 78,7%), 3.926 cơ sở vi phạm; toàn tỉnh, xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm (tại thành phố Đà Lạt), giảm 03 vụ so với năm 2016.

¹³ Tổng nguồn vốn thực hiện chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững năm là 70,5 tỷ đồng; trong đó: chương trình 30a là 25,5 tỷ đồng, chương trình 135 là 45 tỷ đồng.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội giữ vững và ổn định; lực lượng công an, quân sự phối hợp chặt chẽ, kiểm tra, giám sát thường xuyên, đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị tại địa phương. Toàn tỉnh, xảy ra 509 vụ phạm tội về trật tự xã hội, giảm 09 vụ so cùng kỳ; trọng án 31 vụ, giảm 01 vụ so cùng kỳ; điều tra, khám phá 444/509 vụ, đạt tỷ lệ 87,2%, trọng án khám phá 31/31 vụ đạt 100%. Khởi tố 04 vụ phạm tội về kinh tế, giảm 02 vụ so cùng kỳ; 34 vụ phạm tội về môi trường, giảm 07 vụ so cùng kỳ. Phát hiện bắt 158 vụ tội phạm về ma túy, tăng 05 vụ so cùng kỳ, khởi tố 131 vụ. Tai nạn về giao thông xảy ra 187 vụ, làm 131 người chết, 117 người bị thương, giảm 06 vụ, tăng 02 người chết, giảm 34 người bị thương. Toàn tỉnh xảy ra 875 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, giảm 31% so với cùng kỳ (*giảm 390 vụ*).

- Tiến hành 123 cuộc thanh tra hành chính (*107 cuộc thanh tra theo kế hoạch, 16 cuộc thanh tra đột xuất*), kết thúc thanh tra trực tiếp 110 cuộc, ban hành 105 kết luận; qua thanh tra phát hiện 105/162 đơn vị được thanh tra có vi phạm, tổng số tiền sai phạm là 11,97 tỷ đồng và 617m² đất. Tiến hành 656 lượt kiểm tra chuyên ngành và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 4,6 tỷ đồng.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định; đã tiếp 2.464 lượt công dân (*giảm 29,8% so với cùng kỳ*), nội dung tiếp công dân chủ yếu liên quan đến đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, ô nhiễm môi trường, chính sách đối với người có công. Tiếp nhận 559 khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; đã giải quyết 483/559 vụ việc, đạt 86,4%.

4. Lĩnh vực xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

- Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ (*gọi tắt là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII*), gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, được các cấp ủy, chính quyền cụ thể hóa bằng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện, thể hiện sự quyết tâm cao và đạt được những kết quả nhất định, tạo những chuyển biến tích cực trong hệ thống chính trị. Quá trình tự phê bình và phê bình góp phần đấu tranh với những suy nghĩ và hành vi sai trái nhằm từng bước lập lại trật tự kỷ cương, có tác dụng cảnh báo, răn đe, ngăn chặn các hành vi tiêu cực, tạo tiền đề đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có sự chuyển biến trong việc nâng cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới lề lối làm việc, khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, hạn chế.

- Tập trung chỉ đạo kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, khắc phục sự chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ. Hoàn thiện Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ được quan tâm thực hiện. Việc điều động, sắp xếp cán bộ đảm bảo dân chủ, tập trung, công khai, đúng quy trình; đến nay, hầu hết các đồng chí được điều động và bố trí công việc mới đều an tâm công tác, phát huy năng lực, kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Hoạt động của hội đồng nhân dân các cấp thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ

vụ; quyết định những vấn đề lớn của địa phương và thực hiện giám sát những vấn đề quan trọng, bức xúc được cử tri quan tâm. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của địa phương; đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo hướng tăng thêm thẩm quyền, trách nhiệm cho cấp dưới thực hiện; chú trọng công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính; thực hiện công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính; đồng thời thực hiện quản lý chất lượng ISO và ứng dụng phần mềm “*một cửa*” hiện đại trong giải quyết thủ tục hành chính.

II. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

- Kinh tế phát triển chưa bền vững, chất lượng tăng trưởng, hiệu quả, sức cạnh tranh chưa cao. Sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn, dịch bệnh trên cây trồng diễn biến phức tạp, thị trường tiêu thụ không ổn định; phát triển kinh tế hợp tác và mở rộng hình thức liên kết trong sản xuất nông nghiệp còn chậm. Sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn; số doanh nghiệp thành lập mới nhiều nhưng chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa, năng lực cạnh tranh thấp. Việc phá rừng, lấn chiếm đất rừng còn diễn biến phức tạp, một số vụ phát hiện chậm và xử lý chưa nghiêm; việc khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép chưa được ngăn chặn triệt để; chưa có giải pháp hữu hiệu để khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, xử lý rác thải ở nông thôn; hệ thống kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông ở một số đô thị, nông thôn xuống cấp. Tình trạng gian lận thương mại, giả mạo nhãn mác, thương hiệu nông sản Đà Lạt vẫn xảy ra. Tiềm năng, lợi thế về du lịch, dịch vụ chưa được khai thác, phát huy hiệu quả; môi trường kinh doanh dịch vụ du lịch còn một số bất cập. Thực hiện các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X còn khó khăn, vướng mắc, lúng túng về thủ tục.

- Chất lượng giáo dục phổ thông và dạy nghề chưa cao; công tác đào tạo nghề chưa gắn với giải quyết việc làm và chưa gắn với nhu cầu lao động của doanh nghiệp. Chênh lệch khoảng cách phát triển của một số vùng, địa bàn còn lớn; đời sống của đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa còn khó khăn. Khả năng cung cấp các dịch vụ y tế chất lượng cao và đa dạng của ngành y tế chưa đáp ứng với nhu cầu người dân; cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức chưa hợp lý, còn thiếu nhân lực trên một số lĩnh vực. Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân thấp hơn mức bình quân chung cả nước (*cả nước đạt 85,2%*). Công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin mạng còn bất cập; chưa có giải pháp hiệu quả khắc phục tình trạng lợi dụng mạng xã hội đưa tin xấu, độc. Quản lý báo chí, thông tin truyền thông, nhất là mạng xã hội còn những hạn chế nhất định.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp; hoạt động của số đối tượng cơ hội chính trị, các thế lực thù địch có chiều hướng tăng; xuất hiện băng nhóm tội phạm hoạt động có tổ chức, tội phạm ma túy tăng so với cùng kỳ; tai nạn giao thông đường bộ chưa bền vững và chưa đạt yêu cầu đề ra (*giảm về số vụ, số người bị thương nhưng số người chết tăng so cùng kỳ*). Một số vụ việc khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết dứt điểm, phát sinh phức tạp, phần lớn liên quan đến đất đai.

- Hiệu lực quản lý nhà nước của một số ngành chưa cao. Cải cách hành chính và cải cách thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực chuyển biến chậm.

III. NGUYÊN NHÂN ƯU ĐIỂM, HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

1. Nguyên nhân ưu điểm

- Cấp uỷ, chính quyền các cấp kịp thời cụ thể hóa, tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị; trên cơ sở đó đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị để lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện.

- Sự lãnh đạo quyết liệt của cấp uỷ đảng; quản lý, điều hành năng động của chính quyền các cấp; quyết tâm cao trong thực hiện cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã tích cực vận động đoàn viên, hội viên, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, góp phần quan trọng hoàn thành nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

- Kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức ngày một nâng cao; nhiều cán bộ, người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền có tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, thường xuyên nắm địa bàn, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc từ cơ sở.

2. Nguyên nhân tồn tại, khuyết điểm

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ một số cấp uỷ, chính quyền địa phương chưa quyết liệt, thiếu mạnh dạn và quyết tâm chính trị chưa cao; phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo chưa phù hợp; việc tổ chức, bố trí lực lượng chưa hợp lý. Việc triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng đặc biệt là ở cơ sở còn chậm và lúng túng.

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực chưa chặt chẽ, hiệu quả; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành có lúc chưa kịp thời, còn đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, chưa nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ cấp trên giao. Cơ cấu tổ chức bộ máy một số cơ quan, tổ chức chưa thực sự hiệu quả; chưa phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; cải cách hành chính chưa đạt yêu cầu.

- Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức hạn chế về năng lực, trình độ chuyên môn; làm việc còn thụ động, thiếu sáng tạo, tâm huyết; chưa tự giác rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức, tác phong; chưa tích cực học tập nâng cao trình độ; chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa nghiêm.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2018

Năm 2018, là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X; tình hình chung có nhiều thuận lợi như: nền kinh tế tỉnh tiếp tục phát triển, tình hình an ninh chính trị ổn định và giữ vững. Hiệu quả đầu tư kết cấu hạ tầng, năng lực và trình độ sản xuất các ngành kinh tế tăng lên đáng kể, khả năng cạnh tranh được cải thiện. Việc triển khai thực hiện các chủ trương, cơ chế, chính sách mới của Trung ương, Chính phủ, sẽ có tác động tích cực trong việc huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Bên cạnh những thuận lợi còn không ít khó khăn: kinh tế phát triển nhưng chưa vững chắc; năng suất lao động, năng lực cạnh tranh thấp,

thiếu nhân lực chất lượng cao; việc cơ cấu lại nền kinh tế, các ngành, lĩnh vực đòi hỏi nguồn lực và thời gian thực hiện; nhu cầu đầu tư phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội lớn trong khi nguồn lực còn hạn hẹp.

I. CHỦ ĐỀ: “HÀNH ĐỘNG MẠNH MỀ - ĐỒNG BỘ CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ”.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện hiệu quả đề án tái cơ cấu nền kinh tế, trọng tâm là tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển mạnh dịch vụ du lịch, phát triển có chọn lọc ngành công nghiệp; nâng cao năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế; khuyến khích đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; phấn đấu mức tăng trưởng cao hơn năm 2017. Làm tốt các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Giữ vững ổn định chính trị, tăng cường củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện quyết liệt cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

III. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- Tổng sản phẩm trong nước (GRDP) (*theo giá ss 2010*) tăng từ 8,5 - 8,7% so với năm 2017; Giá trị tăng thêm khu vực nông- lâm- thủy tăng 4,8 - 5,3%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 9%; khu vực dịch vụ tăng 11,7 - 12,5%.
- Cơ cấu kinh tế: ngành nông- lâm- thủy chiếm 45,6 - 45,7%, ngành công nghiệp xây dựng chiếm 17,1 - 17,2%, ngành dịch vụ chiếm 37,1 - 37,2%.
- GRDP bình quân đầu người khoảng 58,5 - 59,0 triệu đồng.
- Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội từ 26.000 - 26.500 tỷ đồng, chiếm khoảng 33 - 33,5% GRDP.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2018 khoảng 6.750 tỷ đồng, tăng 11,0% so ước thực hiện năm 2017, trong đó thuế phí 4.435 tỷ đồng, tăng 13,0% so với ước thực hiện năm 2017.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2018 đạt 630 triệu USD, tăng 14,1% so với năm 2017.
- Khách du lịch khoảng 6.500 ngàn lượt khách, tăng 10,2% so với năm 2017; khách qua đăng ký lưu trú khoảng 4,4 triệu người, tăng 10% so với 2017.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,14%; quy mô dân số 1,325 triệu người;
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1 - 1,5%, trong đó hộ đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 2 - 3%;
- Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 82,6%.
- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 58 - 60%;
- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 94 - 96%; số bác sĩ/vận dân đạt 7,3 bác sĩ.
- Tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị đạt 83%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 88%

- Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 70%.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý đạt 88%.
- Tỷ lệ che phủ của rừng đạt 54%.
- Có thêm ít nhất 12 xã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới và huyện Đức Trọng đạt chuẩn huyện nông thôn mới.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Lĩnh vực kinh tế

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng khóa X; trong đó: tập trung các nguồn lực để thực hiện 04 chương trình trọng tâm, 12 công trình, dự án trọng điểm của tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng; nâng cao chất lượng trong công tác tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch. Hoàn thành đồ án quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Lâm Đồng đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao chuỗi giá trị gia tăng và phát triển nông nghiệp bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới. Nghiên cứu chính sách phù hợp, khuyến khích tập trung ruộng đất; hình thành các vùng sản xuất hàng hóa, tạo sự liên kết bền vững giữa sản xuất nguyên liệu với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ. Rà soát, xây dựng quy hoạch và kế hoạch cụ thể, thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu. Khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp thông minh, công nghệ sinh học. Quy hoạch lại việc phát triển nhà kính, nhà lưới trong sản xuất nông nghiệp, không phát triển tràn lan, đảm bảo mỹ quan, môi trường đô thị. Đẩy mạnh liên kết giữa kinh tế hộ với doanh nghiệp, thị trường để đưa nông nghiệp sản xuất quy mô lớn, giá trị gia tăng cao. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng giống, vật tư nông nghiệp và nông sản, an toàn thực phẩm. Tập trung quảng bá thương hiệu “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành” để các tổ chức và cá nhân có trách nhiệm giữ gìn, phát triển thương hiệu của tỉnh; đồng thời tiến hành kiểm tra, giám sát các đơn vị được sử dụng nhãn hiệu. Chú trọng phát triển chăn nuôi; tăng cường kiểm soát dịch bệnh; hình thành các trang trại chăn nuôi tập trung gắn với chế biến và xử lý chất thải đảm bảo môi trường.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và kết luận của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng¹⁴. Thực hiện tốt chủ trương trồng cây, trồng rừng, giao khoán quản lý, bảo vệ, phòng, chống cháy rừng và chi trả dịch vụ môi trường rừng. Xử lý nghiêm tình trạng khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép. Tiếp tục giải quyết tình trạng di dân tự do, không để người dân phá rừng để sản xuất; xử lý ô nhiễm môi trường và rác thải nông thôn. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư.

¹⁴ Thông báo số 191/TB-VPCP ngày 22/7/2016 và Thông báo số 511/TB-VPCP ngày 01/11/2017 của Văn phòng Chính phủ.

- Thúc đẩy cơ cấu lại công nghiệp, tập trung phát triển công nghiệp có lợi thế, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, phục vụ phát triển du lịch, dịch vụ. Khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, áp dụng công nghệ mới, nâng cao chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh. Tạo mọi điều kiện phát triển doanh nghiệp, triển khai mạnh mẽ đề án khởi nghiệp; phấn đấu năm 2018, số doanh nghiệp tăng 13,5% so với năm 2017; phấn đấu đến năm 2020, đạt 10.000 doanh nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả các quy định của pháp luật về đầu tư công; tập trung vốn cho các dự án hạ tầng quan trọng, có sức lan tỏa cao và kết nối phát triển. Đẩy mạnh xây dựng hệ thống hạ tầng đồng bộ với một số công trình hiện đại, quy mô lớn ở các đô thị; từng bước hình thành hệ thống đô thị có kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thân thiện với môi trường và phân bố hợp lý trên các vùng.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình trọng điểm, đồng thời xây dựng lộ trình cụ thể cho từng dự án để chỉ đạo triển khai thực hiện. Đối với các dự án kéo dài, phải đánh giá năng lực của nhà đầu tư trước khi quyết định gia hạn; trường hợp không đủ năng lực thì kiên quyết thu hồi và thu hút các nhà đầu tư khác có uy tín, năng lực; đảm bảo tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đã đề ra; tiến hành khởi công dự án Khu trung tâm Hòa Bình.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị *“về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững”*. Thực hiện cơ cấu lại ngân sách nhà nước, chủ động, linh hoạt trong điều hành thu, chi ngân sách, xây dựng lộ trình giảm dần sự hỗ trợ từ ngân sách cấp trên. Tập trung chỉ đạo công tác quản lý thu thuế, chống thất thu thuế, tạo công bằng trong sản xuất, kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ với nhà nước; đặc biệt đối với các địa phương có nguồn thu lớn; thực hiện phân cấp quản lý nguồn thu phù hợp; phấn đấu hoàn thành toàn diện dự toán thu ngân sách của năm 2018. Thực hiện tiết kiệm trong điều hành chi ngân sách, chống lãng phí; ưu tiên chi lương, chi an sinh xã hội, chi đầu tư xây dựng cơ bản.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế động lực; tạo chuyển biến rõ nét, tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng môi trường du lịch thân thiện, văn hóa, đảm bảo an ninh, an toàn. Đầu tư mở rộng và tạo thêm nhiều sản phẩm du lịch mới, chất lượng cao phục vụ du khách. Tiếp tục phát triển, nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch truyền thống và có lợi thế của tỉnh như du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái, tham quan, du lịch sự kiện - lễ hội và du lịch tâm linh; xây dựng quy hoạch phát triển loại hình du lịch cạnh tranh, tránh trùng lặp các sản phẩm du lịch. Tăng cường xúc tiến, quảng bá thương hiệu du lịch Đà Lạt - Lâm Đồng; tổ chức quản lý, khai thác, phát triển khu du lịch quốc gia hồ Tuyền Lâm.

- Tăng cường quản lý trật tự đô thị; thực hiện giải tỏa tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường để kinh doanh, buôn bán... đảm bảo mỹ quan đô thị. Chỉ đạo chỉnh trang đô thị, phát động nhân dân trồng cây, trồng hoa trong khu dân cư tạo môi trường xanh, sạch, đẹp. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nâng cao

ý thức của người dân và du khách trong việc bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục tìm kiếm thị trường xuất khẩu, tiêu thụ các mặt hàng, sản phẩm có giá trị cao, thế mạnh của tỉnh; quan tâm thị trường có sức mua lớn. Tăng cường công tác quản lý thị trường chống kinh doanh trái phép, buôn lậu; ngăn chặn hàng giả, nhái, nhập lậu, kém chất lượng trên thị trường; xử lý nghiêm đối tượng vi phạm. Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”; tổ chức chương trình “*Đưa hàng Việt về nông thôn*”.

2. Lĩnh vực văn hóa, xã hội

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, truyền thống tốt đẹp; khai thác hiệu quả lợi thế, giá trị bản sắc để phát triển kinh tế - xã hội vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Quản lý tốt hoạt động tổ chức lễ hội, biểu diễn nghệ thuật. Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”. Phát triển thể dục, thể thao quần chúng; chú trọng thể thao thành tích cao. Tăng cường đầu tư và phát huy hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể dục thể thao. Đẩy mạnh xã hội hóa và đa dạng hóa nguồn lực đối với lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức thành công kỷ niệm 125 năm Đà Lạt hình thành và phát triển.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; quan tâm chuẩn hóa chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao năng lực, phẩm chất, đạo đức đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; rà soát tổ chức bộ máy biên chế toàn ngành giáo dục, bố trí vị trí việc làm, đảm bảo phù hợp với tính chất, yêu cầu của ngành; tiến hành rà soát cơ sở vật chất trường lớp để thực hiện đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo yêu cầu dạy và học. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục - đào tạo, huy động nguồn lực từ xã hội đầu tư phát triển. Tiếp tục củng cố hệ thống cơ sở dạy nghề; nâng cao chất lượng, đa dạng hóa ngành nghề, hình thức đào tạo; nghiên cứu, dự báo nhu cầu thị trường lao động, gắn đào tạo với giải quyết việc làm. Khuyến khích mạnh mẽ đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ; chú trọng công tác sở hữu trí tuệ, phát triển thị trường khoa học công nghệ; gắn kết chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo, nghiên cứu và doanh nghiệp.

- Ban hành chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6, khóa XII về công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe và dân số trong tình hình mới. Tăng cường y tế dự phòng, nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Đổi mới mạnh mẽ công tác y tế cơ sở, thực hiện tốt vai trò chăm sóc sức khỏe ban đầu. Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế. Tăng cường quản lý sản xuất, nhập khẩu, lưu thông, cung ứng thuốc, thực phẩm chức năng; kiểm soát chặt chẽ giá thuốc chữa bệnh; thực hiện hiệu quả đấu thầu thuốc tập trung. Đẩy nhanh thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân, chống lạm dụng, trục lợi, bảo đảm an toàn bền vững quỹ bảo hiểm y tế. Tăng cường kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm. Kiện toàn tổ chức bộ máy ngành y tế từ tỉnh đến cơ sở tinh gọn, hiệu quả.

- Thực hiện tốt chủ trương của Trung ương và của tỉnh về công tác người có công với cách mạng. Đẩy nhanh giải quyết hồ sơ tồn đọng; thực hiện tốt chính sách đối với người có công, đảm bảo các chế độ chính sách được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, công bằng và chính xác; tăng cường thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm.

- Thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới. Ưu tiên nguồn lực phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn; tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân, nhất là doanh nghiệp phát huy trách nhiệm xã hội, ủng hộ quỹ vì người nghèo; hỗ trợ, đỡ đầu các huyện, xã nghèo vươn lên thoát nghèo; tập trung thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ xã hội cơ bản, nhất là y tế, giáo dục, nhà ở, nước hợp vệ sinh và thông tin; đẩy mạnh thực hiện chính sách hỗ trợ có điều kiện gắn với đối tượng, địa bàn để tăng cơ hội tiếp cận chính sách, khuyến khích người nghèo tích cực, chủ động tham gia phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập. Rà soát nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới đã được công nhận đạt chuẩn; tăng cường các giải pháp hỗ trợ địa phương khó khăn có số tiêu chí đạt còn thấp; việc công nhận đạt chuẩn nông thôn mới phải thực chất, không chạy theo thành tích; xây dựng huyện Đơn Dương trở thành huyện nông thôn mới kiểu mẫu.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về báo chí; thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn, cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, sự lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền và những vấn đề dư luận quan tâm. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; có phương pháp ứng phó, khắc phục sự cố. Đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, thù địch; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng dân chủ, đưa tin sai sự thật, kích động gây bất ổn xã hội. Phối hợp tổ chức thành công Liên hoan truyền hình toàn quốc lần thứ 38, tại thành phố Đà Lạt. Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh.

3. Lĩnh vực quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội

Thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về quốc phòng, an ninh. củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ các huyện Đam Rông, Đạ Tẻh và thành phố Đà Lạt an toàn, tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện tốt công tác tuyển quân. Giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch; nắm chắc tình hình, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh.

Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 13/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống ma túy và cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh. Tập trung phòng, chống, đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm, nhất là các tội phạm đặc biệt nguy hiểm, có tổ chức, chống người thi hành công vụ. Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và phòng chống cháy, nổ. Sẵn sàng ứng phó kịp thời, xử lý hiệu quả các sự cố thiên tai và cứu nạn, cứu hộ. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường đối thoại, tiếp xúc giải quyết các phát sinh,

vướng mắc ngay từ cơ sở; kiên quyết không để phát sinh điểm nóng.

4. Lĩnh vực xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, triển khai các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và tỉnh. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII), gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Ban hành, tổ chức thực hiện các chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (Khóa XII) về: “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*” và “*tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*”.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đổi mới phương thức, lề lối làm việc; nâng cao chất lượng tham mưu và tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; phân công nhiệm vụ và trách nhiệm rõ ràng, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi những nhiễu, tiêu cực, vi phạm pháp luật, sách nhiễu người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử. Đơn giản hóa thủ tục hành chính, đảm bảo công khai, minh bạch, cải tiến quy trình, rút ngắn thời gian, giảm chi phí. Thành lập Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh và các huyện.

- Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí.

- Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước gắn với các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng gương điển hình trên các lĩnh vực; tạo không khí thi đua sôi nổi, trở thành phong trào hành động cách mạng trong hệ thống chính trị và toàn xã hội. TM

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương;
- Văn phòng TW; Ban Kinh tế TW;
- Ban Chỉ đạo Tây Nguyên;
- Vụ Địa phương II và III- VPTW;
- Vụ III- BTC TW; Vụ VII- UBKT TW;
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên.
- Lưu VPTU, TH.

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ**



Trần Đức Quận